TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30/5/2018
V/v: Ly hôn,
tranh chấp nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Tám

2. Bà Mai Thị Tiếp

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Phương - Thư ký TAND TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện VKSND TP.Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2018/ TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2018/QĐXX-ST ngày 04 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16/5/2018 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Trần Thị L , sinh năm 1993

HKTT: Phố LT, phường ĐH, thành phố TH, tỉnh TH

Chỗ ở hiện nay: Xã MN, huyện NC, tỉnh TH

- ***Bị đơn:*** Lê Văn H , sinh năm 1990

HKTT và nơi ở: HKTT: Phố LT, phường ĐH, thành phố TH, tỉnh TH

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/3/2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, chị Trần Thị L trình bày: Chị và anh Lê Văn H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Hải, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa ngày 11/4/2013. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu

thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau về lối sống, quan điểm sống nên thường xuyên xích mích, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải góp ý nhiều lần, bản thân chị cũng đã cố gắng để hòa hợp nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2918, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị kiên quyết đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa giải quyết cho chị ly hôn anh Lê Văn H ; Về con chung: Chị và anh H có 01 con chung là Lê Phương T , sinh ngày 25/9/2013. Từ khi vợ chồng ly thân con ở với chị. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung vì hiện tại chị đang làm công nhân tại công ty TNHH Sakurai Việt Nam, thu nhập hàng tháng 7.000.000đ đảm bảo để nuôi con, còn anh H lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định; Về tài sản chung và nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và phiên hòa giải, anh Lê Văn H khai thống nhất với lời khai của chị L về thời gian và điều kiện kết hôn, nguyên nhân, thực trạng mâu thuẫn vợ chồng. Anh xác định vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, đã sống ly thân nhưng anh vẫn mong muốn đoàn tụ gia đình. Song đến nay, qua nhiều lần gia đình và Tòa án hòa giải chị L vẫn kiên quyết xin ly hôn nên anh đồng ý giải quyết ly hôn theo quy định của pháp luật; Về con chung anh H cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung; Về tài sản chung và nợ chung anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 12/4/2018, Tòa án xác minh tại địa phương phường Đông Hải TP. Thanh Hóa, theo địa phương cho biết, chị L và anh H có mâu thuẫn nên từ đầu năm 2018 chị L đưa con đi nơi khác sinh sống không ở phố LT cùng anh H , thỉnh thoảng anh H mới đón con về. Nguyên nhân mâu thuẫn địa phương không rõ vì anh chị không báo cáo. Hiện tại anh H làm nghề tự do, thường xuyên vắng nhà.

Tại phiên tòa ngày 16/5/2018, chị L có mặt, anh H vắng mặt lần thứ nhất không có lý do, HĐXX quyết định hoãn phiên tòa đồng thời ấn định thời gian mở phiên tòa lần thứ 2 vào 07 giờ 30 ngày 30/5/2018. Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa đã tống đạt hợp lệ cho anh Lê Văn H .

Tại phiên tòa hôm nay anh Lê Văn H vắng mặt; chị Trần Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện: Chị xin được ly hôn anh H , về con chung chị xin nuôi cháu Lê Phương T và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung nợ chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện VKS: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và HĐXX, việc chấp hành pháp luật của chị L , kể từ khi toà án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án đã tuân thủ đúng quy định, anh H chưa chấp hành đúng quy định. Về nội dung: Đại diện VKS đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn, anh Lê Văn H đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập đến phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, anh H vắng mặt lần thứ 2, HĐXX căn cứ quy định tại Điều 227 - BLTTDS để xét xử vắng mặt anh Lê Văn H

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đông Hải (nay là phường Đông Hải), thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa ngày 11/4/2013 như vậy là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về lối sống, quan điểm sống, nên vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2018 không còn quan tâm đến nhau. Nay chị L xác định mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên kiên quyết xin được ly hôn anh H ; Anh H mong muốn đoàn tụ, song chị L vẫn kiên quyết ly hôn nên anh cũng đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng chị L vẫn kiên quyết ly hôn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, yêu cầu xin ly hôn của chị L là có cơ sở do đó căn cứ vào Điều 56 Luật HNGĐ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị L .

[3] Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn H có 01 con chung là Lê Phương T , sinh ngày 25/9/2013. Chị L và anh H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con chung. Xét nguyện vọng nuôi con của chị L anh H là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên hiện tại cháu Phương T còn nhỏ, sự chăm sóc của mẹ là tốt nhất cho sự phát triển của cháu ở tuổi này, mặt khác lâu nay cháu đang ở với mẹ, bản thân chị L có công việc và thu nhập ổn định đảm bảo để nuôi con. Việc chị L không yêu cầu cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Vì vậy, HĐXX giao con cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng anh H không phải cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại các Điều 81, 82, 83- Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị L là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 6; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273; Điều 278 và Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị L ly hôn anh Lê Văn H

Về con chung: Giao cháu Lê Phương T , sinh ngày 25/9/2013 là con chung của chị L và anh H cho chị Trần Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị L .

Anh Lê Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004913 ngày 21/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị L đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND p.Đông Hải, TPTH;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Nga